TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HNGĐ-ST
Ngày 24 - 4 - 2025
(V/v Tranh chấp xin ly hôn)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Cẩm Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồng Văn Hận

Ông Hoàng Anh Lý

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Thuý An là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:* Bà Từ Thanh Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 42/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2024 về "Tranh chấp xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1999 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 5, thị trấn Thới Bình, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh LIU, Y, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 23, thôn Tây Khê Tự Nhiên, thôn Thượng Thăng, thị trấn Thạch Mã, huyện Vĩnh Phong, thành phố Cát An, tỉnh Giang Tây, Trung Quốc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Bà Nguyễn Hồng Q trình bày:* Bà và ông LIU, Y kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau vào ngày 07/8/2019. Sau khi kết hôn, bà có qua Trung Quốc chung sống cùng ông LIU, Y đến ngày 11/5/2024 thì bà trở về Việt Nam. Nhận thấy giữa bà và ông LIU, Y bất đồng về ngôn ngữ và văn hóa nên không có sự hòa hợp, hôn nhân không có hạnh phúc. Nay bà yêu cầu Toà án giải quyết cho bà được ly hôn với ông LIU, Y.

Về con chung: Có 01 con chung tên LIU RUOXUAN, sinh ngày 10/6/2021, hiện đang sống chung với bà. Khi ly hôn, bà yêu cầu được nuôi con, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung đều không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Bị đơn ông LIU, Y đã được Tòa án thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật, đến nay ông LIU, Y không có văn bản phản hồi thể hiện ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Hồng Q.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự tuân thủ các quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn, nguyên đơn bà Nguyễn Hồng Q hiện đang cư trú tại huyện T, tỉnh Cà Mau; bị đơn ông LIU, Y đang sinh sống tại Trung Quốc nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau theo quy định tại Điều 28, 37 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn ông LIU, Y đã được Tòa án thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về thời gian mở phiên họp, hòa giải và phiên tòa nhưng ông LIU, Y vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do. Căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông LIU, Y là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân

[2.1] Hôn nhân của bà Nguyễn Hồng Q và ông LIU, Y được xác lập trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau vào ngày 07/8/2019 nên hôn nhân của ông, bà là hợp pháp theo quy định tại các Điều 8, 9 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Hồng Q giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với ông LIU, Y. Theo bà Nguyễn Hồng Q xác định, giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng ngôn ngữ và văn hóa, từ ngày 11/5/2024 bà trở về Việt Nam sống cho đến nay. Đối với ông LIU, Y mặc dù đã nhận được thông báo thụ lý vụ án, thông báo về thời gian mở phiên họp, hòa giải và phiên tòa của Tòa án nhưng không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Hồng Q, điều này thể hiện ý chí của ông LIU, Y cũng không phản đối yêu cầu của bà Nguyễn Hồng Q.

Xét về điều kiện thực tế, hiện nay ông LIU, Y sống ở Trung Quốc, còn bà Nguyễn Hồng Q sống tại Việt Nam, ông bà không còn giữ liên lạc với nhau, điều

đó cho thấy hôn nhân của ông bà không có sự gắn kết, chia sẻ, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục xây dựng hạnh phúc gia đình, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hồng Q, cho bà Nguyễn Hồng Q được ly hôn với ông LIU, Y là phù hợp.

[3] Về con chung: Có 01 con chung tên LIU RUOXUAN, sinh ngày 10/6/2021, hiện đang sống chung với bà. Khi ly hôn, bà Nguyễn Hồng Q yêu cầu được nuôi con, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, thực tế hiện cháu LIU RUOXUAN đang sống chung với bà Quyến, cháu LIU RUOXUAN là con gái nên cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ nhiều hơn, bản thân bà Quyến có yêu cầu được nuôi con, để không gây xáo trộn cuộc sống và đảm bảo tốt nhất quyền lợi về mọi mặt của con, phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Quyến, giao cháu LIU RUOXUAN cho bà Quyến trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ông LIU, Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Hồng Q xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Hồng Q phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 127 Luật Hôn nhân và gia đình; Các Điều 147, 153, 227, 228, 469, 470, 474, 477, 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hồng Q.

1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Hồng Q được ly hôn ông LIU, Y.

2. Về con chung: Giao con chung tên LIU RUOXUAN, sinh ngày 10/6/2021 cho bà Nguyễn Hồng Q tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Ông LIU, Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Hồng Q phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Ngày 13/6/2024, bà Nguyễn Hồng Q đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng (lai thu số 0000182) tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

5. Về chi phí ủy thác tư pháp: Bà Nguyễn Hồng Q phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*. Ngày 25/6/2024, bà Nguyễn Hồng Q đã nộp tạm ứng chi phí số tiền 200.000 đồng (lai thu số 0000191) tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

6. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Hồng Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, ông LIU, Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày. Thời điểm kể từ ngày nhận bản án hoặc được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Cà Mau;
- UBND huyện T, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án
- AV, VT(TMTANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Cẩm Đào

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tuấn **Hoàng Anh Lý** **Đinh Cẩm Đào**